

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HSST
Ngày: 14-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mộng Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Chí và ông Lương Tấn Nghị.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Hà Trọng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở TAND huyện T, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn D, sinh năm 1989, nơi sinh và nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lê Văn D, sinh năm 1965 và bà Trần Thị B, sinh năm 1965; Vợ Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1993 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 24/6/2021 bị Công an xã H, huyện T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Nhân thân: Ngày 21/8/2007, TAND huyện T xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 09/5/2011, bị UBND xã H xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 22/9/2015 bị TAND tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 05/5/2022, bị TAND huyện T xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2022, có mặt.

- Người bị hại:

1. Nguyễn Anh T, sinh năm 1992
2. Nguyễn Thị Minh T1, sinh năm 1990
3. Nguyễn Văn N, sinh năm 1951
4. Nguyễn Phú T2, sinh năm 1974
5. Trần Thị L, sinh năm 1972

6. Lưu Ngọc T3, sinh năm 1971

Đều trú tại: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Đều có đơn xin xét xử vắng mặt, ông T3 có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Trương Thị Thu T4, sinh năm 1965; Trú tại: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc khoảng 23h00 ngày 06/5/2022, Lê Văn D điều khiển xe mô tô biển số 78H6 - 2897, đem theo 01 đèn pin, 01 giỏ lát, 01 kìm cộng lực, 02 quần thun vải đi từ nhà đến xã H, huyện T tìm nhà ai sơ hở thì trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 01h30, D đi đến nhà ông Nguyễn Anh T mở cửa chuồng gà bắt trộm 15 con gà có tổng trọng lượng 32kg bỏ vào hai quần thun và lấy trộm 01 bộ kích điện mang đi. Sau đó, D đến nhà bà Nguyễn Thị Minh T1, lúc này bà T1 để điện thoại di động Samsung A12 đang sạc pin trên giường, D thò tay vào cửa sổ lấy điện thoại bỏ vào trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô chở 15 con gà, 01 bộ kích điện và điện thoại di động đi về nhà. Khi đến thôn P, xã H, huyện T thì bị Công an xã H đi tuần tra phát hiện đưa D về trụ sở Công an làm việc. Qua đấu tranh D khai nhận hành vi trộm cắp như trên. Ngoài ra, D còn thực hiện hai vụ trộm cắp khác, cụ thể:

Rạng sáng ngày 01/5/2022, D điều khiển xe mô tô biển số 78H6 – 2897, đem theo đèn pin, giỏ lát, kìm cộng lực, quần thun vải từ nhà đến nhà ông Nguyễn Văn N, bà Trần Thị L và ông Nguyễn Phú T2, D dùng kìm cộng lực cắt hàng rào lưới B40 vào nhà ông N, ông T2 và bà L bắt trộm 06 con gà (mỗi nhà 02 con) rồi mang đến bán cho bà Trương Thị Thu T4, bà T4 cân 06 con gà trên được 09kg nên mua với giá 630.000 đồng. Số tiền này D đã tiêu xài cá nhân hết.

Rạng sáng ngày 05/5/2022, D tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 78H6 – 2897, đem theo đèn pin, giỏ lát, kìm cộng lực, quần thun vải đi từ nhà đến nhà ông Lưu Ngọc T3, D cắt hàng rào lưới B40 vào bên trong bắt trộm hơn 10 con gà bỏ vào 02 quần vải rồi điều khiển xe mô tô mang đến nhà bà Trương Thị Thu T4, D gọi điện thoại cho bà T4 ra mở cửa để bán gà. Trước khi bán, D nói cho bà T4 biết số gà này D trộm của người khác mà có, bà T4 đồng ý mua và cân số gà còn sống được 15,5kg nên mua với số tiền 1.100.000 đồng, còn lại 01 con gà cân nặng 1,5kg đã chết nên D mang về nhà ăn thịt. Số tiền bán gà trên, D đã tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19 và số 20 ngày 11/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Tổng tài sản ông Nguyễn Anh T và bà Nguyễn Thị Minh T1 bị thiệt hại có giá trị 5.920.000 đồng (trong đó 15 con gà trị giá 3.250.000 đồng; 01 bộ kích điện trị giá 500.000đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12 trị giá 1.900.000đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24 ngày 20/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 09 kg gà tại thời điểm ngày 01/5/2022 trị giá 900.000 đồng; 17 kg gà tại thời điểm ngày 05/5/2022 trị giá 1.700.000 đồng.

Về vật chứng, đồ vật tạm giữ: Đã trả lại cho chủ sở hữu 15 con gà, 01 bộ kích điện, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12. Tạm giữ: 01 đèn pin, 01 kìm cộng lực, 01 giỏ lát, 02 quần vải, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 xe mô tô biển số 78H6-2897 (kèm giấy đăng ký xe) và số tiền 720.000 đồng bà Trương Thị Thu T4 thu lợi bất chính từ việc mua bán gà.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Phú T2, Nguyễn Thị Minh T1, Trần Thị L không có yêu cầu bồi thường. Ông Lưu Ngọc T3 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.750.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKSTH ngày 28 tháng 7 năm 2022 của VKSND huyện T đã truy tố bị cáo Lê Văn Diễn về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của VKSND huyện T truy tố là đúng, không oan và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Lưu Ngọc T3 số tiền 3.750.000 đồng.

Người bị hại Lưu Ngọc T3 vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 3.750.000 đồng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên cáo trạng, đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây đèn pin; 01 kìm cộng lực cầm tay; 01 giỏ lát; 02 quần vải. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Guangta và số tiền 720.000 đồng bà Trương Thị Thu T4 thu lợi bất chính từ việc mua bán gà. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Phú T2, Nguyễn Thị Minh T1, Trần Thị L không có yêu cầu bồi thường gì nên không xét. Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Lưu Ngọc T3 số tiền 3.750.000 đồng. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã lấy lời khai đầy đủ và không có yêu cầu gì, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 01/5/2022, 05/5/2022 và 06/5/2022 tại thôn M, xã H, huyện T, Lê Văn D đã có hành vi lén lút trộm cắp 58kg gà, 01 bộ kích điện và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12 của các ông bà Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Phú T2, Nguyễn Thị Minh T1, Lưu Ngọc T3 với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 8.520.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, như Cáo trạng VKSND huyện T truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo D là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhiều lần xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác, gây hoang mang trong đời sống nhân dân và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, từng hai lần chấp hành án phạt tù về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp vào các ngày 01/5/2022 và ngày 05/5/2022, mặc dù giá trị tài sản của hai lần trộm nói trên chưa đủ định lượng để cấu thành tội phạm; tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự về tội trộm cắp nên cáo trạng Viện kiểm sát áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS là có căn cứ. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, nên cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo tốt.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Phú T2, Nguyễn Thị Minh T1, Trần Thị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xét.

Đối với yêu cầu của ông Lưu Ngọc T3: Yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.750.000 đồng cho số gà bị thiệt hại, tại phiên tòa bị cáo chấp nhận mức bồi thường nên HĐXX ghi nhận.

[7] *Về vật chứng, đồ vật tạm giữ:*

Đã trả lại cho chủ sở hữu 15 con gà, 01 bộ kích điện, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12 nên không xét.

Tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 xe mô tô biển số 78H6-2897, 01 đèn pin, 01 kìm cộng lực, 01 giỏ lát, 02 quần vải. Xét đây là vật chứng bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 xe mô tô biển số 78H6-2897; tịch thu và tiêu hủy 01 đèn pin, 01 kìm cộng lực, 01 giỏ lát, 02 quần vải.

Đối với số tiền 720.000 đồng bà Trương Thị Thu T4 thu lợi bất chính từ việc mua bán gà cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Đối với bà Trương Thị Thu T4 có hai lần mua gà của Lê Văn D vào ngày 01/5/2022 và 05/5/2022. Tại thời điểm ngày 01/5/2022 bà T4 mua của D 06 con gà, cân nặng 09kg có giá trị 900.000đồng thì trước và trong lúc mua bà T4 không biết số gà này do D trộm cắp mà có nên không phạm tội. Nhưng lần mua gà thứ hai, bà T4 biết rõ số gà mà D mang đến bán cho bà là do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua, tổng giá trị tài sản là 1.700.000đ; tuy nhiên bà T4 chưa có tiền án, tiền sự, do đó hành vi của bà T4 không cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà T4 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn D **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/5/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng 48 BLHS; Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể: Bị cáo Lê Văn D phải bồi thường cho ông Lưu Ngọc T3 số tiền: 3.750.000đ (*Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) về khoản: Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 5, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng vụ án, đồ vật tạm giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu thu và tiêu hủy 01 (một) cây đèn pin màu trắng đỏ, dài 14cm; 01 (một) kim cộng lực cầm tay, dài 47cm; 01 (một) giỏ lát; 02 (hai) quần vải.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Guangta, màu sơn đỏ, biển số 78H6-2897 (kèm giấy đăng ký xe)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/7/2022 giữa Cơ quan CSĐT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên; giấy đăng ký xe đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 720.000đ (Bảy trăm hai mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0001077 ngày 29/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Bai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Công an huyện Tây Hòa;
- CCTHADS huyện Tây Hòa;
- Dương sự;
- Lưu án văn, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Mộng Tuyền